|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TRƯỜNG THCS LÝ THƯỜNG KIỆT NHÓM NGỮ VĂN 7 |  | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I**  **MÔN NGỮ VĂN LỚP 7**  **Năm học 2020 – 2021**  Thời gian làm bài: 90 phút  Ngày kiểm tra: 29 /12 /2020 |

**I. Mục tiêu cần đạt**

***1. Kiến thức:*** Kiểm tra, đánh giá kiến thức cơ bản về phần Văn bản, Tiếng Việt và Tập làm văn đã học. Cụ thể gồm các kiến thức:

- Văn bản: *Ca dao về tình cảm gia đình, than thân, và các vawb bản trung đại: Sông núi nước Nam, Phò giá về kinh, Qua đèo Ngang, Bạn đến chơi nhà, Bánh trôi nước, Tĩnh dạ tứ, Hồi hương ngẫu thư; văn bản hiện đại: Cảnh khuya, Rằm tháng giêng, Tiếng gà trưa.*

- Tiếng Việt: từ ghép, từ láy, đại từ, từ Hán Việt, quan hệ từ, từ đồng nghĩa, từ trái nghĩa, từ đồng âm, thành ngữ, điệp ngữ: khái niệm, đặc điểm, tác dụng…

- Tập làm văn: văn biểu cảm về tác phẩm văn học

***2. Kĩ năng:***

- Cảm thụ chi tiết đặc sắc; phân tích giá trị của các phép tu từ đã học.

- Nhận biết các đơn vị Tiếng Việt, thực hành vận dụng trong nói và viết

- Viết bài văn biểu cảm hoàn chỉnh

***3. Thái độ:***

- Yêu thích học tập môn Ngữ văn.

- Nghiêm túc trong học tập và kiểm tra đánh giá.

**II. Ma trận đề kiểm tra**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mức độ**  **Nội dung** | **NHẬN BIẾT** | **THÔNG HIỂU** | **VẬN DỤNG** | **VẬN DỤNG CAO** | **CỘNG** |
| **Tự luận** | **Tự luận** | **Tự luận** | **Tự luận** |
| **I. Phần Văn bản**  *Ca dao , Sông núi nước Nam, Phò giá về kinh, Qua đèo Ngang, Bạn đến chơi nhà, Bánh trôi nước, Tĩnh dạ tứ, Hồi hương ngẫu thư, Cảnh khuya, Rằm tháng giêng, Tiếng gà trưa....* | - Chép chính xác thơ, nhận diện tác phẩm, tác giả, hoàn cảnh sáng tác, phương thức biểu đạt, thể loại... |  |  | - Liên hệ  bản thân (tư tưởng đạo lý) |  |
| Số câu  Số điểm  Tỉ lệ % | Số câu: 1  Số điểm: 1,0  Tỉ lệ: 10 % |  |  | Số câu: 1  Số điểm: 1,0  Tỉ lệ: 10 % | Số câu: 2  Số điểm: 2,0  Tỉ lệ: 20% |
| **II. Phần tiếng Việt**  từ ghép, từ láy, đại từ, từ Hán Việt, quan hệ từ, từ đồng nghĩa, từ trái nghĩa, từ đồng âm, thành ngữ, điệp ngữ: khái niệm, đặc điểm, tác dụng… | - Nhận biết các đơn vị kiến thức Tiếng Việt | - Xác định biện pháp nghệ thuật và nêu tác dụng.  - Giải nghĩa thành ngữ | - Đặt câu có sử dụng thành ngữ |  |  |
| Số câu  Số điểm  Tỉ lệ % |  | Số câu: 2  Số điểm: 2  Tỉ lệ: 20 % | Số câu: 1  Số điểm: 1  Tỉ lệ: 10 % |  | Số câu: 3  Số điểm: 3,0  Tỉ lệ: 30 % |
| **III. Tập làm văn**  Viết bài Tập làm văn biểu cảm |  |  | Bài văn biểu cảm về tác phẩm văn học |  |  |
| Số câu  Số điểm  Tỉ lệ % |  |  | Số câu: 1  Số điểm: 5  Tỉ lệ: 50 % |  | Số câu: 1  Số điểm: 5  Tỉ lệ: 50 % |
| **TỔNG**  Số câu  Số điểm  Tỉ lệ % | Số câu: 1  Số điểm: 1,0  Tỉ lệ: 10 % | Số câu: 2  Số điểm: 2,0  Tỉ lệ: 20 % | Số câu: 3  Số điểm: 7,0  Tỉ lệ: 70 % | | Số câu: 6  Số điểm: 10  Tỉ lệ: 100 % |

III. Duyệt ma trận

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nhóm trưởng**  **Trần Thị Minh Phương** | **Tổ trưởng CM**  **Phạm Thị Mai Hương** | **BGH duyệt**  **Cung Thị Lan Hương** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS LÝ THƯỜNG KIỆT**  **NHÓM NGỮ VĂN 7**   |  | | --- | | ĐỀ CHÍNH THỨC | | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I**  **MÔN NGỮ VĂN 7**  **Năm học 2020-2021**  *Thời gian: 90 phút*  *Ngày kiểm tra: 29 /12 /2020* |

***Câu 1 (3,0 điểm)***

Mở đầu bài thơ “*Tiếng gà trưa*” tác giả Xuân Quỳnh viết:

*“Trên đường hành quân xa…”*

*(Sách giáo khoa Ngữ văn 7 – tập 1 – trang 148 )*

a. Chép chính xác những câu thơ còn lại để hoàn chỉnh khổ thơ đầu. Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản chứa đoạn thơ trên.

b. Chỉ ra các biện pháp tu từ điệp ngữ được sử dụng trong đoạn thơ vừa chép và nêu tác dụng của biện pháp nghệ thuật đó.

c. Bài thơ thể hiện cảm động tình bà cháu thiêng liêng. Bằng một đoạn văn ngắn hãy nêu suy nghĩ của em về vai trò của gia đình trong cuộc sống.

***Câu 2 (2,0 điểm)***

Giải thích nghĩa các thành ngữ sau đây và đặt câu có sử dụng thành ngữ đó:

a. Một nắng hai sương

b. Học đi đôi với hành

***Câu 3 (5,0 điểm)***

Biểu cảm về bài thơ “Cảnh khuya” của Hồ Chí Minh.

……………*Chúc các em làm bài tốt!* ……………..

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS LÝ THƯỜNG KIỆT**  **NHÓM NGỮ VĂN 7**   |  | | --- | | ĐỀ CHÍNH THỨC | | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I NGỮ VĂN 7**  **Năm học 2020-2021**  *Thời gian : 90 phút*  *Ngày kiểm tra: 29 /12 /2020* |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Câu | **Phần I (5 điểm)** | **Biểu điểm** |
| **Câu 1**  (3,0 điểm) | a. HS chép chính xác những câu thơ tiếp theo để hoàn chỉnh khổ thơ đầu của bài thơ “Tiếng gà trưa”.  (Mỗi lỗi sai trừ 0,25 điểm, không trừ quá số điểm quy định)  Phương thức biểu đạt: biểu cảm  b.  - HS chỉ rõ biểu hiện của nghệ thuật điệp ngữ được sử dụng trong khổ thơ: từ “nghe” lặp lại 3 lần.  - Tác dụng:  + Tạo nhịp điệu cho khổ thơ  + Nhấn mạnh âm thanh tiếng gà khơi nguồn cho dòng cảm xúc của nhà thơ.Tiếng gà gợi nhiều xúc động, nỗi nhớ bà, nhớ gia đình, quê hương…  + Ca ngợi tình yêu quê hương, đất nước của người chiến sĩ  c. Đây là câu hỏi phát huy năng lực, HS có thể tự do trình bày suy nghĩ của mình miễn sao mang tính tích cực.  HS trình bày đảm bảo các yêu cầu sau:  \* Về hình thức: trình bày bằng một đoạn văn ngắn  \* Về nội dung: HS nêu suy nghĩ về vai trò của gia đình trong cuộc sống.  - Gia đình là gì? Tình cảm của gia đình được hiểu như thế nào?  - Vai trò của gia đình đối với mỗi con người  - Liên hệ bản thân: thể hiện lòng biết ơn đối với ông bà, cha mẹ như thế nào | (0,5 điểm)  (0,5 điểm)  (0,25 điểm)  (0,25 điểm)  (0,25 điểm)  (0,25 điểm)  (0,25 điểm)  (0,25 điểm)  (0,25 điểm)  (0,25 điểm) |
| **Câu 2**  (2,0 điểm) | HS giải thích nghĩa các thành ngữ và đặt câu:  a. Một nắng hai sương  - Giải nghĩa: chỉ sự vất vả, gian khổ, cực nhọc  - Đặt câu  b. Học đi đôi với hành  - Giải nghĩa: phương pháp học gắn lý thuyết với thực tiễn  - Đặt câu | (0,5 điểm)  (0,5 điểm)  (0,5 điểm)  (0,5 điểm) |
| **Câu 3**  (5 điểm) | Tập làm văn: bài làm cần đảm bảo các yêu cầu chung về:  **\* Về hình thức:**  - Bài làm đúng đặc trưng thể loại biểu cảm về tác phẩm văn học  - Bố cục ba phần rõ ràng, mạch lạc, liên kết chặt chẽ, trình tự biểu cảm hợp lý  - Diễn đạt lưu loát, trôi chảy, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.  **\* Về nội dung, đảm bảo các ý:**  **1. Mở bài:**  - Giới thiệu về bài thơ Cảnh khuya của Hồ Chí Minh  - Nêu cảm nhận chung của em về bài thơ  **2. Thân bài:** biểu cảm theo trình tự hợp lý đảm bảo các ý sau  a. Vẻ đẹp thiên nhiên trong hai câu đầu  - NT so sánh tiếng suối thì thầm, róc rách, vang vọng như tiếng hát, tiếng ca ngọt ngào. Tưởng tượng âm thanh tiếng suối du dương, trầm bổng. Thiên nhiên sinh động, gần gũi.  - Điệp ngữ “lồng” ánh trăng chiếu xuống cây cổ thụ, bóng cây cổ thụ in xuống khóm hoa. Thiên nhiên đan cài, quấn quýt…  => Cảnh đêm trăng Việt Bắc thơ mộng, hữu tình, đẹp đẽ gợi cảm, có âm thanh, có hình sắc.  b. Vẻ đẹp tâm hồn người chiến sĩ cách mạng qua hai câu cuối  Điệp ngữ “chưa ngủ” nhấn mạnh Bác không ngủ:  + Bởi thiên nhiên quá đẹp  + Bởi lòng vẫn đang nặng trĩu nỗi lo toan cho dân tộc  => Tinh thần lạc quan, phong thái ung dung, tâm hồn thi sĩ hòa quyện với phẩm chất chiến sĩ trong con người Bác  **3. Kết bài:**  - Cảm nghĩ về giá trị nghệ thuật và nội dung bài thơ  - Từ đó ta thấy Bác có tình yêu thiên nhiên, đất nước sâu nặng… (liên hệ)  ***\* Biểu điểm:***  - Điểm 9-10: Đáp ứng đủ các yêu cầu trên (có thể mắc sai sót nhỏ về chính tả)  - Điểm 8: Bài viết cơ bản đáp ứng đủ yêu cầu trên nhưng có thể thiếu một vài ý nhỏ.  - Điểm 7: Bài viết cơ bản đáp ứng đủ yêu cầu trên nhưng còn sơ sài.  - Điểm 5: Bài viết đáp ứng được một nửa số yêu cầu trên, trình tự không hợp lý...  - Điểm 0-3: Bài không làm được gì hoặc lạc đề, nội dung quá sơ sài, diễn đạt kém.  *\*Ghi chú*: Căn cứ vào đối tượng học sinh và mức độ làm bài thực tế, dựa vào thang điểm trên giáo viên có thể điều chỉnh và cho các mức điểm còn lại. | (1 điểm)  (0,5 điểm)  (1,5 điểm)  (1,5 điểm)  (0,5 điểm) |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Người ra đề**  **Trần Thị Minh Phương** | **Tổ trưởng chuyên môn**  **Phạm Thị Mai Hương** | **BGH duyệt**  **Cung Thị Lan Hương** |